

UBND TỈNH NINH THUẬN  
**SỞ NỘI VỤ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /SNV-TCBM

Ninh Thuận, ngày tháng 5 năm 2022

V/v phối hợp báo cáo kết quả  
thực hiện công tác dân vận chính  
quyền 6 tháng đầu năm 2022

Kính gửi

- Các Sở, ban, ngành;
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Liên đoàn Lao động tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 2060/UBND-VXNV ngày 17/5/2022 về việc tham mưu báo cáo kết quả thực hiện công tác dân vận chính quyền 06 tháng đầu năm 2022;

Căn cứ Công văn số 463-CV/BDVTU ngày 13/5/2022 của Ban Dân vận tỉnh ủy về báo cáo kết quả thực hiện công tác dân vận chính quyền 6 tháng đầu năm 2022;

Nhằm đảm bảo cơ sở tổng hợp, tham mưu Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Ban Dân vận Tỉnh ủy theo quy định; Sở Nội vụ đề nghị các Sở, ban, ngành, địa phương phối hợp báo cáo công tác dân vận chính quyền 6 tháng đầu năm 2022 (theo Đề cương được gửi qua Hệ thống TD Office của quý cơ quan, đơn vị, địa phương; đồng thời được đăng tải trên Trang tin điện tử của Sở Nội vụ); gửi về Sở Nội vụ **trước ngày 05/6/2022** để tổng hợp, tham mưu theo quy định.

Sở Nội vụ đề nghị quý cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm, kịp thời phối hợp thực hiện nhằm góp phần hoàn thành nhiệm vụ chung.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT UBND tỉnh (b/c);
- Giám đốc Sở (b/c);
- Trang tin điện tử Sở Nội vụ;
- Lưu: VT, TCBM.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Trương Thanh Long**

## **ĐỀ CƯƠNG**

### **Báo cáo kết quả thực hiện công tác dân vận chính quyền 6 tháng đầu năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2022**

*(Kèm theo Công văn số ...../SNV-TCBM ngày ...../5/2022 của Sở Nội vụ)*

## **I - CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI**

1. Công tác lãnh đạo của các cấp ủy, Ban Cán sự Đảng (việc ban hành, Nghị quyết, Chỉ thị, Chương trình, Kế hoạch, Công văn,...)
2. Công tác chỉ đạo và triển khai của các cấp chính quyền (việc ban hành các văn bản cụ thể hóa công tác lãnh đạo của các cấp ủy, Ban Cán sự Đảng bằng các chương trình, kế hoạch...để thực hiện).

## **II - KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

1. Việc cụ thể hóa Chỉ thị số 33/CT-TTg, ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới; Quy chế số 06- QC/TU, ngày 12/11/2021 của Tỉnh ủy về công tác dân vận của hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Chỉ thị số 37-CT/TU, ngày 11/5/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác dân vận của các cơ quan nhà nước và chính quyền các cấp thành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của các địa phương, cơ quan, đơn vị.
2. Việc thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho các tầng lớp Nhân dân; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, đặc biệt triển khai các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19, thực hiện chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP, ngày 01/7/2021 của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.
3. Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản pháp luật về thực hiện các loại hình Quy chế dân chủ ở cơ sở; nhất là thực hiện cơ chế dân chủ trực tiếp với dân chủ đại diện, bảo đảm công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình. Thực hiện tốt hoạt động tiếp xúc cử tri, tổng hợp, phản ánh tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị của cử tri gửi tới kỳ họp Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp và giám sát việc giải quyết các kiến nghị của cử tri.
4. Công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; việc công khai, minh bạch, tạo thuận lợi cho Nhân dân tiếp cận, giám sát hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp, cán bộ, công chức, viên chức (một số kết quả

chủ yếu về cắt giảm thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, trung tâm dịch vụ hành chính công, ...).

5. Công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo nhất là các vụ việc khiếu kiện phức tạp, đông người, kéo dài; công tác tiếp dân, đối thoại với Nhân dân của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, địa phương, đơn vị.

6. Việc nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, ý thức phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là của người đứng đầu địa phương, đơn vị; công tác kiểm tra, thanh tra công vụ, xử lý cán bộ, công chức, viên chức vi phạm đạo đức công vụ, gây phiền hà cho Nhân dân.

7. Công tác phối hợp, tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội và góp ý xây dựng chính quyền vững mạnh (các cơ chế phối hợp, nội dung giám sát, phản biện).

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Ưu điểm**

#### **2. Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân**

### **IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỜI GIAN TỚI**

### **V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

---

UBND TỈNH NINH THUẬN  
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## **ĐỀ CƯƠNG**

### **Báo cáo kết quả thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở 6 tháng đầu năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2021**

*(Kèm theo Công văn số ...../SNV-TCBM ngày ...../5/2021 của Sở Nội vụ)*

## **I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

- Tình hình kinh tế-xã hội, an ninh, quốc phòng tác động trực tiếp đến việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở (viết tắt là QCDC ở cơ sở).

- Đánh giá về sự tác động của các yếu tố trên đến việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở địa phương, đơn vị.

## **II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI**

### **1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền**

- Kết quả tuyên truyền, quán triệt nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu, các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, nhân dân về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Trung ương; các chỉ thị, nghị quyết về công tác dân vận, các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, các chủ trương của cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, đơn vị.

- Việc ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện QCDC ở cơ sở gắn với thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị; trọng tâm là tiếp tục thực hiện hiệu quả mục tiêu kép “vừa phòng chống dịch bệnh, vừa phát triển kinh tế”, bảo đảm an sinh xã hội và đời sống nhân dân; triển khai và tổ chức thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân

dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 theo tinh thần Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 20/6/2020 của Bộ Chính trị; công tác quán triệt, triển khai Nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; đánh giá 5 năm thực hiện Kết luận số 120-KL/TW ngày 07/01/2016 của Bộ Chính trị khóa XI “Về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở”; trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, công tác tiếp dân, đối thoại, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.

- Công tác triển khai và kết quả kiểm tra, giám sát; sơ kết, tổng kết; nhân rộng các điển hình, mô hình thực hiện tốt QCDC ở cơ sở.

## **2. Hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện quy chế dân chủ các cấp**

- Việc xây dựng, triển khai chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo; kiện toàn, phân công trách nhiệm, sửa đổi, bổ sung quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo; công tác phối hợp của Ban Chỉ đạo với các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Kết quả tham mưu cấp ủy về thực hiện QCDC ở cơ sở trên địa bàn, cơ quan, đơn vị.

- Kết quả tham mưu công tác tuyên truyền, tập huấn; kiểm tra, giám sát; sơ kết, tổng kết, khen thưởng, nhân rộng điển hình thực hiện QCDC ở cơ sở.

## **III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ**

### **1. Thực hiện quy chế dân chủ ở xã, phường, thị trấn**

- Đánh giá kết quả thực hiện từng nội dung trong Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11: nội dung công khai để Nhân dân biết; Nhân dân bàn và quyết định; Nhân dân tham gia ý kiến trước khi cơ quan có thẩm quyền quyết định; Nhân dân giám sát. Nêu rõ từng nội dung làm tốt, nội dung làm chưa tốt và nguyên nhân.

- Kết quả thực hiện cải cách hành chính, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế thực hiện cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”, dịch vụ trực tuyến. Kết quả kiện toàn, sắp xếp đơn vị hành chính xã, phường, thị trấn, thôn, xóm, tổ dân phố; việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung quy ước, hương ước của thôn, tổ dân phố. Kết quả đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân; tình hình và kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Kết quả thực hiện dân chủ trong quá trình thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 ở xã, phường, thị trấn (*nêu cụ thể tỉ lệ cử tri đi bầu*); thực hiện các chính sách an sinh xã hội, đặc biệt là triển khai thực hiện các biện pháp hỗ trợ người dân gặp khó khăn do dịch bệnh Covid-19; xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa.

- Kết quả hoạt động của Ban giám sát đầu tư cộng đồng, Ban thanh tra nhân dân, tổ hòa giải, tổ nhân dân tự quản ở xã, phường, thị trấn.

- Tác động của việc thực hiện QCDC ở cơ sở đối với sự phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh; tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch,

vững mạnh; giải quyết việc làm; ổn định tình hình an ninh trật tự ở xã, phường, thị trấn (nêu một số kết quả nổi bật ở địa phương, cơ sở).

## **2. Thực hiện quy chế dân chủ trong cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập**

- Đánh giá kết quả thực hiện từng nội dung nêu trong Nghị định số 04/2015/NĐ-CP của Chính phủ: trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức; những việc phải công khai để cán bộ, công chức, viên chức biết; những công việc cán bộ, công chức, viên chức tham gia ý kiến, người đứng đầu cơ quan, đơn vị quyết định; những việc cán bộ, công chức, viên chức giám sát, kiểm tra; dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với Nhân dân, cơ quan, đơn vị, tổ chức liên quan. Nêu rõ từng nội dung làm tốt, nội dung làm chưa tốt và nguyên nhân.

- Kết quả thực hiện quy chế dân chủ gắn với tiến hành các bước giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 theo tinh thần Chỉ thị số 45-CT/TW ngày 20/6/2020 của Bộ Chính trị; việc thực hiện các nghị quyết của Trung ương về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; công tác cải cách hành chính; công tác tiếp công dân, đối thoại, giải quyết đơn thư.

- Kết quả tổ chức hội nghị cán bộ, công chức, viên chức; việc rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng và thực hiện quy chế, quy định; hoạt động của Ban thanh tra nhân dân của cơ quan, đơn vị.

- Tác động của việc thực hiện QCDC ở cơ sở đối với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, xây dựng cơ quan, đơn vị; thay đổi phong cách, lề lối làm việc; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng trong cơ quan, đơn vị.

## **3. Thực hiện quy chế dân chủ trong doanh nghiệp**

- Đánh giá tình hình hoạt động của doanh nghiệp; việc thành lập các tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị-xã hội tại doanh nghiệp; việc thành lập tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở (nếu có).

- Kết quả phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị định số 145/NĐ-CP ngày 14/12/2020 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ Luật lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động (thay thế Nghị định số 149/2018/NĐ-CP) về tổ chức đối thoại, thực hiện QCDC ở cơ sở tại nơi làm việc; đánh giá kết quả thực hiện từng nội dung nêu trong Chương V của Nghị định.

- Kết quả tổ chức đối thoại tại nơi làm việc, hội nghị người lao động. Việc sửa đổi, bổ sung, xây dựng và thực hiện các quy định, quy chế của doanh nghiệp; nêu rõ số lượng, tỷ lệ doanh nghiệp ban hành QCDC ở cơ sở, thỏa ước lao động tập thể.

- Đánh giá nhận thức, trách nhiệm của người sử dụng lao động và người lao động trong việc thực hiện QCDC ở cơ sở; vai trò của tổ chức công đoàn, tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở tham gia thực hiện QCDC ở cơ sở tại nơi làm việc.

- Tác động của việc thực hiện QCDC ở cơ sở đến phát triển sản xuất, kinh doanh; đời sống, việc làm, thu nhập của công nhân, lao động; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng; xây dựng quan hệ lao động trong doanh nghiệp.

#### **4. Thực hiện quy chế dân chủ trong các đơn vị lực lượng vũ trang**

- Triển khai thực hiện các quy định của Quân ủy Trung ương, của Bộ Công an về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở theo quy định.

- Công tác cải cách thủ tục hành chính, cải tiến lề lối làm việc; tăng cường công tác lãnh đạo tư tưởng, kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan, đơn vị...

- Việc công khai dân chủ các chế độ, chính sách; công tác tuyển dụng, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ; công tác khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, chiến sĩ trong lực lượng...

- Công tác đối thoại dân chủ với cán bộ, chiến sĩ, Nhân dân và doanh nghiệp.

### **IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Những kết quả đạt được và nguyên nhân**

#### **2. Những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân**

### **V. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2021**

### **VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**